

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ  
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1888 /NMĐSH1-TM  
V/v Mời báo giá “Mua sắm biến báo,  
biến hiệu cho khu nhà ở xã hội dành cho  
CBCNV vận hành NMĐ Sông Hậu 1”

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà Cung Cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 có nhu cầu mua sắm “Mua sắm biến báo, biến hiệu cho khu nhà ở xã hội dành cho CBCNV vận hành NMĐ Sông Hậu 1”, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
3. Địa điểm: Tại Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 20 /8/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương Mại - NMNĐ Sông Hậu 1

Địa chỉ: Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: [giangtth@pvpqb.vn](mailto:giangtth@pvpqb.vn); [longpx@pvpqb.vn](mailto:longpx@pvpqb.vn); [huongpt02@pvpqb.vn](mailto:huongpt02@pvpqb.vn); [nhanbaogia.hn@pvpqb.vn](mailto:nhanbaogia.hn@pvpqb.vn).

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GĐ NMĐSH1: N.V.Chính (để b/c);
- Lưu: VT, PTM (P.T.H.02).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK  
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lương Khánh Duy**

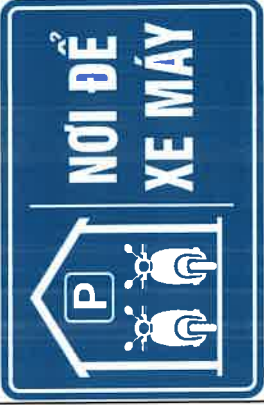
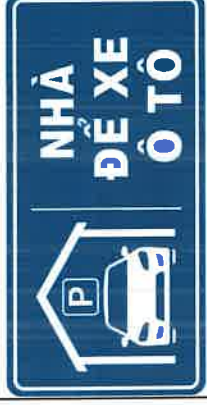
**PHỤ LỤC 01: PHẠM VI CÔNG VIỆC**  
 (Đính kèm công văn số 188 /NMĐSH1-TM, ngày 06 / 8 / 2026)

| S/tt | Tên hàng hóa/dịch vụ                               | Vị trí lắp đặt | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|------|----------------------------------------------------|----------------|-----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1    | Bảng tên khu nhà ở XH CT1                          | KHU NHÀ CT1    | cái | 04       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 30cm</li> <li>- Chiều rộng: 80cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |    |
| 2    | Bảng tên khu nhà ở XH CT2                          | KHU NHÀ CT2    | cái | 04       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 30cm</li> <li>- Chiều rộng: 80cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |    |
| 3    | Bảng tên cầu thang bộ của CT1, CT2                 | CẦU THANG BỘ   | cái | 44       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |   |
| 4    | Bảng báo các tầng thang máy của khu nhà ở CT1, CT2 | TẦNG 1 →TẦNG 8 | cái | 16       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |  |

| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                                              | Vị trí lắp đặt                                                                            | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 5   | Bảng chỉ dẫn hướng đi đến các phòng từ tầng 2 → tầng 8 của CT1, CT2 khu nhà ở XH. | PHÒNG 205 - 208 →<br>← PHÒNG 201 - 204<br>.....<br>PHÒNG 805 - 808 →<br>← PHÒNG 801 - 804 | cái | 14       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 30cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 7 tầng, mỗi tầng 1 bảng.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |    |
| 6   | Bảng tên số phòng của CT1, CT2 khu nhà ở XH                                       | PHÒNG 201 → PHÒNG 208<br>.....<br>PHÒNG 801 → PHÒNG 808                                   | cái | 112      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 10cm</li> <li>- Chiều rộng: 18cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 7 tầng, 8 phòng/1 tầng</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>   |    |
| 7   | Bảng tên các căn hộ LK1, Lk2 của khu nhà ở XH.                                    | LK1 - 01 → LK1 - 10<br>LK2 - 01 → LK2 - 10                                                | cái | 20       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 25cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                                              |    |
| 8   | Bảng tên phía trước các cửa phòng điện của khu nhà ở XH.                          | PHÒNG ĐIỆN                                                                                | cái | 06       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 35cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đỏ, chữ màu trắng.</li> </ul>                                               |  |



| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                                                      | Vị trí lắp đặt                  | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-----|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | Bảng tên phía trước cửa phòng Điều khiển PCCC/CAMERA của khu nhà ở XH.                    | PHÒNG ĐIỀU KHIỂN<br>PCCC/CAMERA | cái | 04       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 35cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                               |    |
| 10  | Bảng tên phía trước cửa Phòng WC Nam của khu nhà ở XH.                                    | WC NAM                          | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 25cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                               |    |
| 11  | Bảng tên phía trước cửa Phòng WC Nữ của khu nhà ở XH.                                     | WC NỮ                           | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 25cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                               |    |
| 12  | Bảng tên chỉ dẫn hướng đi đến các tầng của lối đi cầu thang bộ CT1, CT2 của khu nhà ở XH. | TÀNG 1 → TÀNG 8                 | cái | 32       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng.</li> <li>- Mỗi CT có 2 cầu thang.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |  |

| Sst | Tên hàng hóa/dịch vụ                                                                                     | Vị trí lắp đặt       | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                       | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 13  | Bảng tên chỉ dẫn hướng đi đến các tầng của lối đi cầu thang bộ Nhà sinh hoạt cộng đồng của khu nhà ở XH. | TÀNG 1 → TÀNG 2      | cái | 02       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |    |
| 14  | Bảng tên chỉ dẫn nơi để xe máy của khu nhà ở XH.                                                         | NƠI ĐỂ XE MÁY        | cái | 06       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 20cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |    |
| 15  | Bảng tên chỉ dẫn nơi để xe máy (điện) của khu nhà ở XH.                                                  | NƠI ĐỂ XE MÁY (ĐIỆN) | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 20cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |    |
| 16  | Bảng tên Nhà để xe ô tô của khu nhà ở XH.                                                                | NHÀ ĐỂ XE Ô TÔ       | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 20cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |  |



| S/tt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                             | Vị trí lắp đặt                        | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hình ảnh minh họa                                                                  |
|------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 17   | Bảng tên nơi để xe ô tô (điện) của khu nhà ở XH.                 | NƠI ĐỂ XE Ô TÔ ( ĐIỆN)                | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 20cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                                                                          |   |
| 18   | Bảng tên Trạm bơm nước PCCC/Nước cấp sinh hoạt của khu nhà ở XH. | TRẠM BƠM PCCC/NUỚC CẤP SINH HOẠT      | cái | 02       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                                                                          |   |
| 19   | Bảng tên Phòng bảo vệ của khu nhà ở XH.                          | PHÒNG BẢO VỆ                          | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 35cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                                                                                                          |   |
| 20   | Bảng tên nơi tập trung đông người khi có sự cố của khu nhà ở XH. | NƠI TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI KHI CÓ SỰ CỐ | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 30cm</li> <li>- Chiều rộng: 50cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh lá, chữ màu trắng.</li> <li>- Mô tả: Dùng tấm hợp kim nhôm Alu dày 3mm làm nền, dán lớp decal in kỹ thuật số lên bề mặt.</li> </ul> |  |



| S/tt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                    | Vị trí lắp đặt              | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|------|---------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 21   | Bảng tên trước cửa phòng đồng hồ nước của khu nhà ở XH. | PHÒNG ĐỒNG HỒ NƯỚC          | cái | 14       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul> |    |
| 22   | Bảng tên trước cửa phòng đồng hồ điện của khu nhà ở XH. | PHÒNG ĐỒNG HỒ ĐIỆN          | cái | 14       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đỏ, chữ màu trắng.</li> </ul>   |    |
| 23   | Bảng tên khu nhà sinh hoạt cộng đồng của khu nhà ở XH.  | KHU NHÀ SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG | cái | 04       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 40cm</li> <li>- Chiều rộng: 120cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>                            |    |
| 24   | Bảng tên trước cửa phòng ăn của khu nhà ở XH.           | PHÒNG ĂN                    | cái | 03       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 10cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>                              |  |

| S/tt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                          | Vị trí lắp đặt           | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|------|---------------------------------------------------------------|--------------------------|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 25   | Bảng tên trước cửa phòng rác thải sinh hoạt của khu nhà ở XH. | PHÒNG RÁC THẢI SINH HOẠT | cái | 14       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 35cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 7 tầng.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu xanh, chữ màu trắng.</li> </ul>      |    |
| 26   | Bảng tên trước cửa Phòng cấp mạng của khu nhà ở XH.           | PHÒNG CẤP MẠNG           | cái | 02       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 35cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: theo yêu cầu.</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |    |
| 27   | Bảng tên trước cửa 2 thang máy CT1, CT2 của khu nhà ở XH.     | THANG MÁY 1              | cái | 16       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>        |    |
| 28   | Bảng tên trước cửa 2 thang máy CT1, CT2 của khu nhà ở XH.     | THANG MÁY 2              | cái | 16       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- số tầng: 8 tầng</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul>        |  |

| Sst | Tên hàng hóa/dịch vụ                                                  | Vị trí lắp đặt        | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                           | Hình ảnh minh họa                                                                  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 29  | Bảng tên Nhà để xe máy của khu nhà ở XH.                              | NHÀ ĐỂ XE MÁY         | cái | 12       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 12cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |   |
| 30  | Bảng tên trước cửa tủ đồng hồ điện khu LK1, LK2 của khu nhà ở XH.     | TỦ ĐỒNG HỒ ĐIỆN LK    | cái | 02       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 15cm</li> <li>- Chiều rộng: 40cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đỏ, chữ màu trắng.</li> </ul>  |   |
| 31  | Bảng tên trước cửa chỉ dẫn lối đi sảnh phụ CT1, CT2 của khu nhà ở XH. | SẢNH PHỤ              | cái | 06       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 10cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đen, chữ màu trắng.</li> </ul> |   |
| 32  | Tủ để treo chìa khóa cửa các phòng của khu nhà ở XH.                  | TỦ TREO MÓC CHÌA KHÓA | cái | 04       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: W350 x D70 x H 650 mm (100 chỗ móc chìa khóa)</li> </ul>                                                                                                                     |  |

| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                         | Vị trí lắp đặt   | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                 | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|--------------------------------------------------------------|------------------|-----|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 33  | Bảng tên chỉ nơi để máy phát điện dự phòng của khu nhà ở XH. | MÁY PHÁT ĐIỆN    | cái | 01       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 10cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đỏ, chữ màu trắng.</li> </ul>        |    |
| 34  | Bảng tên chỉ nơi để Trạm máy biến áp của khu nhà ở XH.       | TRẠM MÁY BIẾN ÁP | cái | 01       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 10cm</li> <li>- Chiều rộng: 30cm</li> <li>- Độ dày: 3mm</li> <li>- Chất liệu: Nhôm aluminum Composite.</li> <li>- Quy cách: khắc laser chìm.</li> <li>- Màu sắc: nền màu đỏ, chữ màu trắng.</li> </ul>        |    |
| 35  | Bảng tên chỉ dẫn nơi cấm đỗ ô tô của khu nhà ở XH.           | CẤM ĐẠU XE ÔTÔ   | Cái | 05       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 40cm.</li> <li>- Chiều rộng: 60cm</li> <li>- Nhôm Alu dán decal phản quang.</li> <li>- Đặc điểm: dùng tấm hợp kim nhôm Alu 3mm, dán decal phản quang (loại 3M) lên trên.</li> </ul> |   |
| 36  | Bảng tên chỉ dẫn nơi cấm đỗ xe máy của khu nhà ở XH.         | CẤM ĐẠU XE MÁY   | Cái | 05       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 40cm.</li> <li>- Chiều rộng: 60cm</li> <li>- Mô tả: dùng tấm hợp kim nhôm Alu dày 3mm làm nền, dán lớp decal in kỹ thuật số lên bề mặt.</li> </ul>                                  |  |



| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                        | Vị trí lắp đặt                                             | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 37  | Bảng tên chỉ dẫn nơi cấm đỗ ô tô - xe máy của khu nhà ở XH. | CÁM ĐẬU XE ÔTÔ/XE MÁY                                      | Cái | 03       | <p>1. Mặt biển báo (cốt biển): nhôm alu dày 3mm, cắt CNC bo tròn góc.</p> <p>Bề mặt: decal ngoài trời chống nước (hoặc decal phản quang 3M nhìn rõ ban đêm)</p> <p>2. Thân biển (cột trụ) quy cách: sắt hộp vuông 20x20mm (hoặc ống thép tròn phi 21)</p> <p>Bề mặt: sơn phun chống gỉ, chia vạch sơn sọc đỏ - trắng xen kẽ</p> <p>3. Chân đế di động quy cách: tấm thép miềng dày 4-5mm giúp biển vững, không lật do gió</p> <p>Tiện ích: dập sẵn 4 lỗ góc để bắt vít xuống sàn có định nếu cần</p> |    |
| 38  | Bảng tên cấm vứt rác bừa bãi của khu nhà ở XH.              | CÁM VỨT RÁC BỪA BÃI<br>"Vui lòng bỏ rác đúng nơi quy định" | Cái | 10       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 30cm.</li> <li>- Chiều rộng: 40cm.</li> <li>- Chất liệu: bảng nền Aluminum 3mm, in decal có phủ decal trong.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                |    |
| 39  | Bảng tên cấm hút thuốc của khu nhà ở XH.                    | CÁM HÚT THUỐC                                              | Cái | 25       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 15x40cm</li> <li>- Chất liệu: bảng nền Aluminum 3mm, in decal có phủ decal trong</li> <li>- Nội dung: Dán decal, song ngữ Việt - Anh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                       |    |
| 40  | Bảng tên thông báo nội quy PCCC của khu nhà ở XH.           | Nội quy PCCC                                               | Cái | 06       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: bảng nền Aluminum 3mm, in decal có phủ decal trong</li> <li>- Mặt biển bằng tôn Aluminum hoặc nhựa dày 3mm sơn/dán decal phản quang 3M</li> <li>- Kích thước (rộng x cao): 35x45 cm</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                         |  |

| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                      | Vị trí lắp đặt                  | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                     | Hình ảnh minh họa                                                                   |
|-----|-----------------------------------------------------------|---------------------------------|-----|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 41  | Bảng tên thông báo tiêu lệnh chữa cháy của khu nhà ở XH.  | TIÊU LỆNH CHỮA CHÁY             | Cái | 06       | Thông số kỹ thuật:<br>- Chất liệu: bảng nền Aluminum 3mm, in decal có phủ decal trong<br>- Mặt biển bằng tôn Aluminum hoặc nhựa dày 3mm sơn/dán decal phản quang 3M<br>- Kích thước (rộng x dài): 35x45 cm                            |    |
| 42  | Bảng thông tin của khu nhà ở                              | BẢNG THÔNG TIN CỦA KHU NHÀ Ở XH | Cái | 03       | - Khổ tiêu chuẩn: 120 x 180 cm.<br>- khung nhôm dày khoảng 3-5 cm.<br>- Phần hộp mica đựng giấy A4 nên làm khoảng 23 x 32 cm/hộp, sâu 2-3 cm.<br>- Chất liệu nền có thể dùng Aluminum 3mm, khung nhôm hoặc inox, mặt mica trong suốt. |    |
| 43  | Bảng nội quy của khu nhà ở XH                             | NỘI QUY CỦA KHU NHÀ Ở XH        | Cái | 05       | Thông số kỹ thuật:<br>- Chiều cao: 90cm.<br>- Chiều rộng: 60cm.<br>- Bảng nền Aluminum 3mm, in decal, có phủ decal trong, cán trên mặt Formet 5mm bọc trong khung nhôm treo trên tường.                                               |   |
| 44  | Bảng nội quy sử dụng thang máy CT1, CT2 của khu nhà ở XH. | NỘI QUY SỬ DỤNG THANG MÁY       | Cái | 02       | Thông số kỹ thuật:<br>- Chiều cao: 90cm.<br>- Chiều rộng: 60cm.<br>- Bảng nền Aluminum 3mm, in decal, có phủ decal trong, cán trên mặt Formet 5mm bọc trong khung nhôm treo trên tường.                                               |  |

| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ                                | Vị trí lắp đặt                | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình ảnh minh họa                                                                  |
|-----|-----------------------------------------------------|-------------------------------|-----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 45  | Decal để dán lên cửa kính của nhà Admin.            | NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1 | Cái | 22       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 108cm x 30cm</li> <li>- Mô tả vật liệu: decal nhựa PVC sữa (Opaque white vinyl) ngoài trời, độ dày màng nhựa từ 100-120 micron</li> <li>- Lớp nền trắng sữa có tác dụng tạo độ tương phản tuyệt đối, giúp phần chữ không bị lẫn vào ảnh phản chiếu hay không gian bên trong nhà máy nhìn qua kính</li> <li>- In kỹ thuật số cao cấp bằng mực UV</li> <li>- Lớp keo Acrylic chuyên dụng cho thủy tinh</li> </ul>                                                                             |   |
| 46  | Bảng nội quy nhà để xe của khu nhà ở XH.            | NỘI QUY NHÀ ĐỂ XE             | Cái | 05       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao: 90cm.</li> <li>- Chiều rộng: 60cm.</li> <li>- Bảng nền Aluminum 3mm, in decal, có phủ decal trong, cán trên mặt Formet 5mm bọc trong khung nhôm treo trên tường.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |   |
| 47  | Bảng tên hướng dẫn tốc độ hạn chế của khu nhà ở XH. | BẢNG HẠN CHẾ TỐC ĐỘ           | Cái | 02       | <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình dạng: tròn</li> <li>- Kích thước đường kính ngoài D=70cm; chiều rộng méo viền đỏ B=10cm; chiều rộng vạch đỏ A=5cm</li> <li>- Màu sắc: chữ đen, nền trắng, viền đỏ</li> <li>- Chất liệu: tôn mạ kẽm dày 3mm</li> <li>- Biển báo được sơn và dán decal phản quang</li> <li>- Bảng được gắn sleen ống trụ tròn (trụ tròn kẽm phi 90mm, chiều cao 2000 mmm, hàn mặt bích sơn/dán decal đỏ - trắng dạ quang theo QCVN 41:2024/BGTVT. Chân trụ đổ bê tông có gắn sẵn bulong liên kết trụ M12)</li> </ul> |  |

| Stt | Tên hàng hóa/dịch vụ | Vị trí lắp đặt | ĐVT | Số lượng | Thông số kỹ thuật | Hình ảnh minh họa |
|-----|----------------------|----------------|-----|----------|-------------------|-------------------|
|-----|----------------------|----------------|-----|----------|-------------------|-------------------|

**Yêu cầu khác:**

- Hàng hóa/dịch vụ cung cấp phải đảm bảo là hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng;
- Thiết kế, thi công và lắp đặt hoàn thiện đối với tất cả các hạng mục;
- Chuyển nghị Nhà thầu khảo sát trước khi báo giá từ 8h00-12h00 và 13h00 đến 17h00 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trong thời hạn xin báo giá), người liên hệ: Giang Vũ Luân (SĐT: 0917 237 027);
- Đơn giá sẽ bao gồm chi phí lắp đặt, vận chuyển đến khu Nhà ở xã hội dành cho CBCNV vận hành Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, xã Châu Thành, TP Cần Thơ;
- Bảo hành tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất về kỹ thuật;

**\* Lưu ý:** Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bảng chào giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các hàng hóa/dịch vụ.

